

# DACNIS SH 32 – 46 – 68 – 100



## Bản Đặc Tính Kỹ Thuật

Dầu tổng hợp gốc PAO cho máy nén khí trục vít

TOTAL

### Ứng Dụng

Các máy nén khí trục vít

- Bôi trơn và làm mát cho các loại máy nén khí sau đây:
  - Máy nén khí trục vít (ISO VG 32, 46, 68)
  - Máy nén khí piston (ISO VG 100)
- Được khuyến nghị bất cứ khi nào nhiệt độ khí thoát vượt quá 90°C và/hoặc áp suất khí thoát vượt quá 10 bar.

### Hiệu năng

Các tiêu chuẩn quốc tế

- NF - ISO 6743 phân loại DAJ cho ứng dụng tải nặng.

### Ưu Điểm

Tối ưu hóa hiệu quả máy nén

- Các chức năng của **DACNIS SH**:
  - Tránh hình thành cặn các bon.
  - Cho phép tách tốt dầu / khí và dầu / nước ngưng tụ.
  - Bảo vệ các trục vít chống mài mòn và ăn mòn.

Tối thiểu hóa chi phí vận hành

Sử dụng **DACNIS SH** cho phép cắt giảm thực sự chi phí vận hành của sản xuất khí nén bởi:

- Tối ưu hóa hiệu quả của máy nén khí.
- Kéo dài chu kỳ thay dầu. Chu kỳ thay dầu đạt được có thể lên đến:
  - Từ 4.000 – 6.000 giờ cho máy nén khí cố định trong điều kiện sử dụng tiêu chuẩn.
  - Lên đến 8.000 giờ cùng với việc theo dõi và phân tích dầu.
- Kéo dài tuổi thọ của các bộ phận lọc tách. **DACNIS SH** có chức năng chống tắc lọc giúp đảm bảo hiệu quả của lọc trong thời gian dài (lên tới 8.000h).

### Đặc Tính Kỹ Thuật

Các đặc tính tiêu biểu	Phương pháp	Đơn vị tính	DACNIS SH			
			32	46	68	100
Tỷ trọng ở 15°C	ISO 3675	kg/m <sup>3</sup>	835	839	840	844
Độ nhớt ở 40°C	ISO 3104	mm <sup>2</sup> /s	32	46	68	100
Chỉ số độ nhớt	ISO 2909	-	136	139	147	143
Điểm đông đặc	ISO 3016	°C	<-57	-48	-45	-42
Điểm chớp cháy cốc hở	ISO 2592	°C	246	262	262	268

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình

### DACNIS SH 32 – 46 – 68 – 100 ; Phiên bản ngày 25 tháng 10 năm 2011

Dầu này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào.  
Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam .